TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13 /2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 15 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 464/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017 giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972.
* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1974.
Cùng địa chỉ: ấp A, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Ngọc A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Ngọc A là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ân H, sinh ngày 24/02/2004.

Ghi nhận việc ông Ngọc A không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Riêng Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 11/01/1993 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Bà T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí: án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 đồng, bà T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013238 ngày 07/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, bà T được hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP BT;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã NT, TP BT, tỉnh Bến Tre.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương